

Bản án số: **11/2022/HS-ST**
Ngày: 17-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Xứng
Ông Vũ Trung Thành

Thư ký phiên tòa: bà Đào Thị Quỳnh Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: ông Tạ Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 28/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến D** (tên gọi khác: Ngáo, Ôp), sinh năm 1986; tại Bình Phước; Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện P, tỉnh B; Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1958 (đã chết) và con bà Trần Thị N, sinh năm 1959. Bị cáo có vợ là Trần Thị Huệ, sinh năm 1989. Bị cáo có 01 con ruột sinh năm 2012.

Tiền án: 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” bị xử phạt 01 năm 09 tháng tù theo bản án số 81/2019/HSST ngày 23/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, đã chấp hành xong ngày 14/4/2021, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 26/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long (nay là thị xã Phước Long), tỉnh Bình Phước xử phạt 6 tháng 22 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 95/2007/HSST, đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Ngày 23/7/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 41/2008/HSST (bản án

hình sự phúc thẩm số 135/2008/HSPT ngày 24/9/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước y án sơ thẩm).

Ngày 14/10/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long (nay là thị xã Phước Long), tỉnh Bình Phước tuyên phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 82/2008/HSST (bản án hình sự phúc thẩm số 02/2009/HSPT ngày 12/01/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước giữ nguyên bản án sơ thẩm) Bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2021 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

Người bị hại:* anh **Điểu N, sinh năm 1999; Trú tại: Ấp 1, xã T, huyện Đ, tỉnh B. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh **Điểu Đ, sinh năm 1995, Trú tại: Ấp 1, xã T, huyện Đ, tỉnh B. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Tiến D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/10/2021, Nguyễn Tiến D đang ở nhà tại thôn 1, xã T, huyện P, tỉnh B thì một người tên P (chưa rõ nhân thân) điện thoại rủ đi trộm cắp tài sản, D đồng ý. Sau đó, P sử dụng xe mô tô (không rõ biển số) đến nhà chở D, D cầm theo 03 thanh kim loại để phá khóa xe mô tô. Khi đi đến ấp 1, xã T, huyện Đ, cả hai phát hiện xe mô tô biển số 93M1 – 29450 của Điều N đang dựng trước cửa nhà. D đi bộ vào trộm xe, còn Phước đứng bên ngoài canh giới. D dùng tay giật đứt giây điện của xe mô tô rồi nối lại nguồn điện, tiếp đó D dùng chân đạp mạnh vào tay lái của xe mô tô để bẻ khóa cổ, rồi nổ máy điều khiển xe mô tô biển số 93M1 – 29450 hướng ra đường Quốc Lộ 14 để về huyện Phú Riềng, còn Phước điều khiển xe mô tô đi theo sau. Đi được khoảng 2km, D nhìn thấy phía trước có nhiều người chặn đường nên điều khiển xe quay lại, còn Phước vẫn tiếp tục chạy về phía trước, chạy được khoảng 1km D bị ông Điều Mang (bố ruột Điều N) cầm 01 đoạn cây chặn lại, D phanh xe lại thì bị ngã xuống đường thì bị Điều Mang và người dân bắt giữ, đồng thời trình báo đến Cơ quan Công an.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 71 ngày 27/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: Xe mô tô biển số 93M1 - 29450 tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 25/10/2021 có trị giá 30.800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 13/CTr-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D mức án tù 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tuyên xử tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1289 màu Đn.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ L, chiều dài 11,5cm, đường kính 1cm, làm bằng kim loại màu trắng, quán bằng keo màu Đn, phần hình chữ L dài 3,8cm và 01 thanh kim loại có chiều dài 7,4cm, một đầu được mài nhọn và dẹt, đường kính 1cm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định là việc truy tố là đúng người đúng tội, không oan sai.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước công bố bản luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên nên các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến D khai nhận như nội dung Cáo trạng số 13/CTr-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng vụ án đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có

trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, có cơ sở khẳng định vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/10/2021, bị cáo Nguyễn Tiến D cùng Phước (chưa rõ nhân thân) lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 93M1 - 29450 của Điều N tại ấp 1, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú thì bị bắt giữ. Giá trị xe mô tô biển số 93M1 - 29450 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 30.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song vì động cơ tư lợi cá nhân, mục đích để có tiền tiêu xài mà không phải lao động. Bản thân bị cáo đã từng có 01 tiền án cũng về tội chiếm đoạt tài sản, chấp hành hình phạt tù 01 năm 09 tháng tù, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long (nay là thị xã Phước Long), Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý gây thương tích” vào năm 2007 và 2008. Bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng đạo đức để sống tốt và có ích hơn, bị cáo lại tiếp tục con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Xét cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tù có thời hạn, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 0 1 tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại, bị cáo cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả; bị cáo có con còn nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ,

đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người đàn ông tên Phước, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau nên Viện kiểm sát không đề cập xử lý trong vụ án.

[7] Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1289 màu Đen dùng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 thanh kim loại hình chữ L, chiều dài 11,5cm, đường kính 1cm, làm bằng kim loại màu trắng, quán băng keo màu Đen, phần hình chữ L dài 3,8cm và 01 thanh kim loại có chiều dài 7,4cm, một đầu được mài nhọn và dẹt, đường kính 1cm là công cụ để bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 2 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ khi bị tạm giữ, tạm giam là ngày 25/10/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điều 46, 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 1289 màu Đen.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ L, chiều dài 11,5cm, đường kính 1cm, làm bằng kim loại màu trắng, quán băng keo màu Đen, phần hình chữ L dài 3,8cm và 01 thanh kim loại có chiều dài 7,4cm, một đầu được mài nhọn và dẹt, đường kính 1cm.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Tiến D phải nộp 200.000 đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- P.V 06 –CA tỉnh Bình Phước (01)
- Công an huyện (03 gồm Nhà tạm giữ, Đội hồ sơ nghiệp vụ, Đội điều tra CA huyện) (01)
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

